

CHẤT LƯỢNG NƯỚC KIỂM TRA ĐỊNH KỲ TẠI CÁC TRẠM SẢN XUẤT VÀ MẠNG LƯỚI
(THÁNG 04/2025)

STT	Vị trí lấy mẫu	Ngày	Mã mẫu	Mùi vị	Màu sắc TCU	Độ đục NTU	pH	Hàm lượng Asen mg/L	Vi sinh		Clo dư mg/l
									Coliform CFU/100ml	E. coli CFU/100ml	
QCVN 01-1:2018/BYT				Không có mùi vị lạ	15	2	6.0-8.5	0.01	<3	<1	0.2-1.0
1	Trạm cấp nước Thụy Khuê										
1.1	Bơm II	2/4/2025	0425.427/2512	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.63	0.006634	0	0	0.38
1.2	170 Ngọc Hà	2/4/2025	0425.427/2513	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.73	0.005985	0	0	0.23
1.3	104 ngõ 180 Ngọc Hà	2/4/2025	0425.427/2514	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	0.38	7.74	0.008	0	0	0.25
2	Trạm cấp nước Vân Đồn										
2.1	Bơm II	8/4/2025	0425.453/2616	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	< 0.10	7.28	0.007708	0	0	0.48
2.2	831 Bạch Đằng	8/4/2025	0425.453/2617	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	0.13	7.24	0.007615	0	0	0.42
2.3	674 Bạch Đằng	8/4/2025	0425.453/2618	Không có mùi, vị lạ	KPH (LOD= 3 TCU)	0.28	7.28	0.007787	0	0	0.34
3	Trạm cấp nước Đông Mỹ										
3.1	Bơm II	8/4/2025	0425.450/2608	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.278	7.24	KPH (LOD = 0.003)	0	0	0.38
3.2	51B Trường Thọ	8/4/2025	0425.450/2609	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.28	7.2	KPH (LOD = 0.003)	0	0	0.3
3.3	106 thôn 1B Đông Mỹ	8/4/2025	0425.450/2610	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.23	7.18	KPH (LOD = 0.003)	0	0	0.27
4	Trạm cấp nước Bạch Mai										
4.1	Bơm II	17/04/2025	0425.507/2808	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.35	7.21	< 0.0055	0	0	0.38
4.2	Số 4 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	17/04/2025	0425.507/2809	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.41	7.29	< 0.0055	0	0	0.29
4.3	Số 23 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	17/04/2025	0425.507/2810	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.17	7.1	< 0.0055	2	0	0.26